TAND QUẬN NAM TỪ LIÊM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:13/2019/QĐST-DS	***Nam Từ Liêm, ngày 26 tháng 7 năm 2019***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Vinh*

- *Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.*

Trong ngày 26/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số: 81/2019/TLST-VDS ngày 12/7/2019 về việc "Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 13/2019/QĐST-VDS ngày 17 tháng 7 năm 2019.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ngân hàng A;

Trụ sở: Tháp BIDV, số 35 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quang Hùng, ông Nguyễn Hữu Tuấn, bà Phạm Thị Bích Phượng, ông Nguyễn Viết Thanh (Theo Văn bản ủy quyền số 732/QĐ-BIDV.TL ngày 27/03/2019);

(Bà Phượng, ông Thanh có mặt; ông Tuấn, ông Hùng vắng mặt tại phiên họp).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Trung D, sinh năm 1981

2. Bà Trịnh Thị HY, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Số nhà 283 đường Trung Văn, TDP số 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

(Ông Dũng có mặt tại phiên họp, bà Yến vắng mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 12/7/2019 và bản tự khai, đại diện Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam trình bày:

Tại trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, chúng tôi đã thống nhất hòa giải/ đối thoại theo biên bản hòa giải/ đối thoại thành ngày 10/7/2019.

Nay Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, cụ thể như sau:

1. Ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/2/2018, Đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ) tính đến ngày 10/7/2019, tổng số tiền là: 1.794.245.265đ, cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/2/2018:

+ Nợ gốc: 1.493.750.000đ

+ Nợ lãi là: 166.943.197đ (trong đó lãi trong hạn là: 9.889.253đ; lãi quá hạn là: 157.044.944đ)

- Đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ:

+ Nợ gốc: 100.000.000đ

+ Nợ lãi: 33.552.068đ (Trong đó lãi trong hạn là: 2.133.088đ; Lãi quá hạn: 31.418.980đ).

2. Về thời gian thanh toán: Các bên thỏa thuận như sau: Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 10/7/2019 đến hết ngày 10/8/2019 ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.794.245.265đ cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam;

Kể từ sau ngày 10/7/2019 ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam.

3. Trường hợp ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY vi phạm theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp là căn hộ chung cư tại địa chỉ: Phòng 1112A – CT3 – Tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ THE PRIDE, khu đô thi mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Diện tích 91 m^2, đã được Sở tài nguyên môi và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CI 909100 ngày 30/6/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Trà và ông Nguyễn Đình Thanh. Ngày 7/2/2018 đã chuyển nhượng cho ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY theo Hợp đồng mua bán căn hộ số 637.2018 lập ngày 05/02/2018 tại Văn phòng công chứng Lạc Việt, theo hồ sơ số 002073.CN.001; Để thu hồi toàn bộ khoản nợ, toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của

ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY đối với Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam; Nếu số tiền thu được từ phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

Tại bản tự khai đề ngày 12/7/2019, đại diện ông Phạm Trung D trình bày:

1. Ông và bà Trịnh Thị HY xác nhận còn nợ Ngân hàng A (theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/2/2018, đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ) tính đến ngày 10/7/2019 tổng số tiền là: 1.794.245.265đ, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/02/2018:

+ Nợ gốc: 1.493.750.000đ

+ Nợ lãi là: 166.943.197đ (trong đó lãi trong hạn là: 9.889.253đ; lãi quá hạn là: 157.044.944đ)

- Đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và khế ước nhận nợ:

+ Nợ gốc: 100.000.000đ.

+ Nợ lãi: 33.552.068đ (Trong đó lãi trong hạn là: 2.133.088đ; Lãi quá hạn: 31.418.980đ).

2. Về thời gian thanh toán: Các bên thỏa thuận như sau: Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 10/7/2019 đến hết ngày 10/8/2019 ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.794.245.265đ cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam;

Kể từ sau ngày 10/7/2019 ông và bà Trịnh Thị HY tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam.

3. Trường hợp ông, bà Trịnh Thị HY vi phạm theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp là căn hộ chung cư tại địa chỉ: Phòng 1112A – CT3 – tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ THE PRIDE, khu đô thi mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; diện tích 91 m2, đã được Sở tài nguyên môi và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số CI 909100 ngày 30/6/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Trà và ông Nguyễn Đình Thanh. Ngày 07/2/2018 ông, bà nhận chuyển nhượng theo Hợp đồng mua bán căn hộ số 637.2018 lập ngày 05/2/2018 tại Văn phòng công chứng Lạc Việt, theo hồ sơ số 002073.CN.001. Nếu số tiền thu được từ phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông, bà cam kết có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

Bà Trịnh Thị HY có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên ý kiến tại bản tự khai đề ngày 12/7/2019.

Tại phiên họp: Các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm như đã thỏa thuận tại biên bản hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 10/7/2019.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm phát biểu: Thỏa thuận vay ký kết giữa ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY và Ngân hàng A theo theo Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/2/2018 và Hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 27/02/2018, Đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng là giao dịch hợp pháp, chủ thể tham gia hòa giải có đủ năng lực hành vi dân sự, được ủy quyền hợp lệ, biên bản hòa giải thành được các bên xác lập tự nguyện, phù hợp pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của Ngân hàng A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm định tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền: Căn cứ vào biên bản hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải – Đối thoại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm ngày 10/7/2019, Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa: Ngân hàng A và ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY (ông Dũng, bà Yến có địa chỉ: Số 283, đường Trung Văn, TDP số 16, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội). Đây là việc dân sự, yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, theo quy định tại khoản 7 Điều 27 và Điểm a Khoản 2 Điều 35 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Các đương sự chấp hành nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung việc dân sự:

Xét Hợp đồng tín dụng số 01/2018/10758740/HĐTD ngày 27/2/2018, Hợp đồng thế chấp bất động sản ngày 27/02/2018 và Đơn kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 11/4/2018 được ký giữa: Ngân hàng A và ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY, thấy: Hợp đồng được ký kết là người có thẩm quyền, nội dung và hình thức của Hợp đồng đúng quy định của pháp luật. Các bên đương sự ký kết Hợp đồng trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận, phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên có giá trị pháp lý và hiệu lực thi hành đối với các bên.

Xét nội dung biên bản hòa giải thành ngày 10/7/2019 tại Trung tâm hòa giải – Đối thoại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thấy: Các bên tham gia thỏa thuận hòa giải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là người có quyền, nghĩa vụ đối với nội dung thỏa thuận hòa giải. Nội dung thỏa thuận hòa giải của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm

trốn tránh nghĩa vụ với Nhà Nước hoặc người thứ ba. Ngân hàng A yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên được công nhận.

Xét đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án của Ngân hàng A đối với ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY đề ngày 12/7/2019, thấy: Đơn bảo đảm về thời hạn yêu cầu và nội dung đơn yêu cầu phù hợp với Điều 418 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên được công nhận.

Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tại phiên họp: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 416 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 10/7/2019, giữa Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY.

Về lệ phí: Ngân hàng A phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự.

Căn cứ vào các Điều 416; 417; 418; 419 và Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 6, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10/7/2019, tại Trung tâm hòa giải – Đối thoại Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, giữa: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam và ông Phạm Trung D, bà Trịnh Thị HY.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, thụ lý số: 81/2019/TLST-VDS ngày 12/7/2019, cụ thể như sau:

1. Ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY xác nhận còn nợ Ngân hàng A tính đến ngày 10/7/2019 tổng số tiền là: 1.794.245.265đ.

2. Về thời gian thanh toán: Trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày 10/7/2019 đến hết ngày 10/8/2019 ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi là 1.794.245.265đ cho Ngân hàng A;

Kể từ sau ngày 10/7/2019 ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng A.

3. Trường hợp ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY vi phạm theo thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp là căn hộ chung cư tại địa chỉ: Phòng 1112A – CT3 – tổ hợp thương mại dịch vụ và căn hộ THE PRIDE, khu đô thi mới An Hưng, phường La Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; diện tích 91 m2, đã được Sở tài nguyên môi và môi trường thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền

với đất số CI 909100 ngày 30/6/2017 đứng tên bà Nguyễn Thị Trà và ông Nguyễn Đình Thanh. Ngày 07/02/2018 đã chuyển nhượng cho ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY theo Hợp đồng mua bán căn hộ số 637.2018 lập ngày 5/2/2018 tại Văn phòng công chứng Lạc Việt, theo hồ sơ số 002073.CN.001 để thu hồi toàn bộ khoản nợ, toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản đảm bảo được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY đối với Ngân hàng A; Nếu số tiền thu được từ phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Phạm Trung D và bà Trịnh Thị HY vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ.

Điều 2. Lệ phí: Ngân hàng A phải chịu 300.000đ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về dân sự. Xác nhận Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 8641 ngày 12/7/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Nam Từ Liêm. Ngân hàng A được khấu trừ vào tiền lệ phí phải nộp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Vinh

Đã ký

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND cùng cấp
- Cơ quan THA dân sự
- Đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.